

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28-4-2025

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh, bà Phan Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 26/TLST- HNGĐ ngày 28/02/2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/4/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1984

Địa chỉ: **Thôn B, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;** Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Sỹ S, sinh năm: 1987

Địa chỉ: **Thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;** Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử chị Nguyễn Thị M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Sỹ S tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 16/5/2016.

Sau một thời gian chung sống 03 năm, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung, tính tình không hợp, không tôn trọng lẫn nhau. Năm 2019 vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Hiện nay, chị Nguyễn Thị M không còn tình cảm và kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Sỹ S.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Nhã U, sinh ngày 03/6/2016. Từ khi ly thân đến nay, con chung do anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị M có nguyện vọng nhường quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho anh S và chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai anh Nguyễn Sỹ S trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng có đăng ký kết hôn và hôn nhân tự nguyện như chị M trình bày là đúng. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung, nguyên nhân do cách nhìn nhận, quan điểm sống khác nhau, thường xuyên tranh cãi, gây gổ. Vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân. Anh S không còn tình cảm và đồng ý ly hôn chị M.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Nhã U, sinh ngày 03/6/2016. Từ khi ly thân đến nay, con chung do anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, anh Nguyễn Sỹ S có nguyện vọng giao con chung cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh S không có ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Sỹ S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh ông Nguyễn Sỹ L, bố đẻ anh Nguyễn Sỹ S thể hiện: Việc ly hôn của chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Sỹ S là việc riêng của vợ chồng, ông L không có ý kiến. Anh S, chị M có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nhã U, sinh ngày 03/6/2016 hiện đang do anh S và vợ chồng ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh S, chị M không có tài sản chung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng, đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Sỹ S ly hôn; Giao con chung cho anh Nguyễn Sỹ S chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con; Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Chị Nguyễn Thị M yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Nguyễn Sỹ S và giải quyết về việc nuôi con chung của vợ chồng. Do đó, quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Anh S đăng ký thường trú tại thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt là đúng quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Sỹ S:

Việc đăng ký kết hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Sỹ S là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn, thực hiện đúng thủ tục. Chị Nguyễn Thị M có quyền yêu cầu ly hôn theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình.

Vợ chồng có thời gian ly thân dài 06 năm (từ năm 2019 đến nay), hiện nay chị M không chung sống với anh S nữa nên đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại, không còn quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau. Như vậy, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị M ly hôn với anh Nguyễn Sỹ S.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Sỹ S có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Nhã U, sinh ngày 03/6/2016. Hai bên thống nhất giao con chung cho anh S nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M đề nghị không phải cấp dưỡng, anh S không trình bày ý kiến về việc cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[4] Về nợ chung, tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Nguyên đơn được phải phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1,2 Điều 24 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Sỹ S.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Nhã U, sinh ngày 03/6/2016 cho anh Nguyễn Sỹ S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con.

Chị Nguyễn Thị M có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh Nguyễn Sỹ S và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản

trở, ngăn cấm.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006257 ngày 28/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Nguyễn Thị M đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Phú Lộc (để ghi vào sổ hộ tịch);
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào